

KẾ HOẠCH

Đào tạo thực hành lâm sàng khám bệnh, chữa bệnh tại Trung tâm Y tế Thành Sen

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 9/1/2023 có hiệu lực từ ngày 1/1/2024;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc quy định chi tiết một số điều Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Trung tâm Y tế Thành Sen xây dựng kế hoạch đào tạo thực hành khám bệnh, chữa bệnh đối với các học viên tốt nghiệp các trường khối ngành sức khỏe như sau:

I. MỤC TIÊU

- Học viên sau quá trình thực hành sẽ có khả năng thực hiện các kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh, chăm sóc người bệnh và kê đơn thuốc một cách chủ động, an toàn, hiệu quả cho người bệnh.

- Nội dung thực hành khám bệnh, chữa bệnh dựa trên cơ sở quy định tại Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc quy định chi tiết một số điều Luật khám bệnh, chữa bệnh.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Phạm vi triển khai:

Các khoa lâm sàng, cận lâm sàng tại Trung tâm Y tế Thành Sen.

2. Thời gian thực hiện

Cả năm

3. Đối tượng: Học viên tốt nghiệp các trường khối ngành sức khỏe chưa trải qua thời gian thực hành có nhu cầu thực hành để cấp Giấy phép hành nghề.

III. HƯỚNG DẪN VỀ CÁC VĂN BẢN QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

1. Nội dung: (Mỗi nội dung 2-4 tín chỉ)

- Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh.
- Quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp.
- An toàn người bệnh.
- Kỹ năng giao tiếp và ứng xử với người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.
- Quy chế, tổ chức quản lý Bệnh viện.

2. Hình thức:

Lồng ghép trong quá trình thực hành lâm sàng.

IV. HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH LÂM SÀNG

1. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho Bác sỹ với phạm vi hành nghề Y khoa:

1.1. Thời điểm và thời gian thực hành

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu tại Khoa Cấp cứu – Hồi sức tích cực và chống độc 3 tháng.

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh là 9 tháng (trong đó thực hành tại khoa Nội: 1 tháng; khoa Ngoại: 2 tháng; khoa Nhi: 2 tháng; khoa CSSKSS và Phụ sản: 1 tháng; khoa RHM-Mắt-TMH: 1 tháng; Khoa Y học cổ truyền và PHCN: 1 tháng; Khoa Truyền nhiễm: 1 tháng).

1.2. Nội dung thực hành

- Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.

- Danh mục kỹ thuật trong phụ lục V, Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho bác sỹ với phạm vi hành nghề Ngoại khoa

2.1. Thời điểm và thời gian thực hành

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu tại Khoa Cấp cứu – Hồi sức tích cực và chống độc 3 tháng.

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh là 9 tháng tại Khoa Ngoại.

2.2. Nội dung thực hành

- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại.

- Danh mục kỹ thuật trong phụ lục V và mục XIX phụ lục IX, Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

3. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho bác sỹ với phạm vi hành nghề Nội khoa

3.1. Thời điểm và thời gian thực hành

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu tại Khoa Cấp cứu – Hồi sức tích cực và chống độc 3 tháng.

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh là 9 tháng tại Khoa Nội.

3.2. Nội dung thực hành

- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội.

- Danh mục kỹ thuật trong phụ lục V và mục II phụ lục IX, Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

4. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho bác sỹ với phạm vi hành nghề Phụ sản

4.1. Thời điểm và thời gian thực hành

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu tại Khoa Cấp cứu – Hồi sức tích cực và chống độc 3 tháng.
- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh là 9 tháng tại Khoa CSSKSS và Phụ Sản.

4.2. Nội dung thực hành

- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ Sản.
- Danh mục kỹ thuật trong phụ lục V và mục XII phụ lục IX, Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

5. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho bác sỹ với phạm vi hành nghề Nhi khoa

5.1. Thời điểm và thời gian thực hành

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu tại Khoa Cấp cứu – Hồi sức tích cực và chống độc 3 tháng.
- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh là 9 tháng tại Khoa Nhi.

5.2. Nội dung thực hành

- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi.
- Danh mục kỹ thuật trong phụ lục V và mục III phụ lục IX, Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

6. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho bác sỹ với phạm vi hành nghề Hồi sức cấp cứu:

6.1. Thời điểm và thời gian thực hành

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu 12 tháng tại Khoa Cấp cứu – Hồi sức tích cực và chống độc.

6.2. Nội dung thực hành

- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Hồi sức cấp cứu.
- Danh mục kỹ thuật trong phụ lục V và mục I phụ lục IX, Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

7. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho bác sỹ với phạm vi hành nghề Tai mũi họng:

7.1. Thời điểm và thời gian thực hành

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu tại Khoa Cấp cứu – Hồi sức tích cực và chống độc 3 tháng.
- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh 9 tháng tại Khoa Răng hàm mặt – Mắt – Tai mũi họng.

7.2. Nội dung thực hành

- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng.
- Danh mục kỹ thuật trong phụ lục V và mục XIV phụ lục IX, Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

8. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho bác sỹ với phạm vi hành nghề Răng hàm mặt:

8.1. Thời điểm và thời gian thực hành

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu tại Khoa Cấp cứu – Hồi sức tích cực và chống độc 3 tháng.
- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh 9 tháng tại Khoa Răng hàm mặt – Mắt – Tai mũi họng.

8.2. Nội dung thực hành

- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt.
- Danh mục kỹ thuật trong phụ lục VIII Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

9. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho bác sỹ với phạm vi hành nghề Mắt:

9.1. Thời điểm và thời gian thực hành

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu tại Khoa Cấp cứu – Hồi sức tích cực và chống độc 3 tháng.
- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh 9 tháng tại Khoa Răng hàm mặt – Mắt – Tai mũi họng.

9.2. Nội dung thực hành

- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt.
- Danh mục kỹ thuật trong phụ lục V và mục XIII phụ lục IX, Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

10. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho bác sỹ với phạm vi hành nghề gây mê hồi sức:

10.1. Thời điểm và thời gian thực hành

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu tại Khoa Cấp cứu – Hồi sức tích cực và chống độc 3 tháng.
- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh 9 tháng tại Khoa Phẫu thuật – Gây mê hồi sức.

10.2. Nội dung thực hành

- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức.
- Danh mục kỹ thuật trong phụ lục V và mục VIII phụ lục IX, Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

11. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho bác sỹ với phạm vi hành nghề Da liễu:

11.1. Thời điểm và thời gian thực hành

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu tại Khoa Cấp cứu – Hồi sức tích cực và chống độc 3 tháng.
- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh là 9 tháng (trong đó thực hành tại khoa Ngoại: 5 tháng; khoa Khám bệnh: 4 tháng).

11.2. Nội dung thực hành

- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu.
- Danh mục kỹ thuật trong phụ lục V và mục VIII phụ lục IX, Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

12. Bác sỹ với phạm vi hành nghề Phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ

12.1. Thời điểm và thời gian thực hành

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu tại Khoa Cấp cứu – Hồi sức tích cực và chống độc 3 tháng.
- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh là 9 tháng tại khoa Ngoại.

11.2. Nội dung thực hành

- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ.
- Danh mục kỹ thuật trong phụ lục V và mục XVII phụ lục IX, Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

13. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho bác sỹ với phạm vi hành nghề Y học cổ truyền:

13.1. Thời điểm và thời gian thực hành

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu tại Khoa Cấp cứu – Hồi sức tích cực và chống độc 3 tháng.
- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh 9 tháng tại Y học cổ truyền – Phục hồi chức năng.

13.2. Nội dung thực hành

- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa y học cổ truyền.
- Danh mục kỹ thuật trong phụ lục VI Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

14. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho bác sỹ với phạm vi hành nghề Phục hồi chức năng:

14.1. Thời điểm và thời gian thực hành

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu tại Khoa Cấp cứu – Hồi sức tích cực và chống độc 3 tháng.

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh 9 tháng tại Y học cổ truyền – Phục hồi chức năng.

14.2. Nội dung thực hành

- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng.
- Danh mục kỹ thuật trong phụ lục V và mục XV phụ lục IX, Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

15. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho bác sỹ với phạm vi hành nghề Chẩn đoán hình ảnh:

15.1. Thời điểm và thời gian thực hành

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu tại Khoa Cấp cứu – Hồi sức tích cực và chống độc 3 tháng.
- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh 9 tháng tại Chẩn đoán hình ảnh.

15.2. Nội dung thực hành

- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh.
- Danh mục kỹ thuật trong phụ lục V và mục XVI phụ lục IX, Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

16. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho bác sỹ với phạm vi hành nghề Y học dự phòng:

16.1. Thời điểm và thời gian thực hành

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu tại Khoa Cấp cứu – Hồi sức tích cực và chống độc 3 tháng.
- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh là 9 tháng (trong đó thực hành tại khoa Nội: 1 tháng; khoa Ngoại: 2 tháng; khoa Nhi: 2 tháng; khoa CSSKSS và Phụ sản: 1 tháng; khoa RHM-Mắt-TMH: 1 tháng; Khoa Y học cổ truyền và PHCN: 1 tháng; Khoa Truyền nhiễm: 1 tháng).

16.2. Nội dung thực hành

- Khám bệnh, chữa bệnh y học dự phòng.
- Danh mục kỹ thuật trong phụ lục VII, Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

17. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho Điều dưỡng với phạm vi hành nghề đa khoa

17.1. Thời điểm và thời gian thực hành

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu tại Khoa Cấp cứu – Hồi sức tích cực và chống độc 1 tháng.
- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh là 5 tháng (trong đó thực hành tại khoa Nội: 1 tháng; khoa Ngoại: 1 tháng; khoa Nhi: 1 tháng; khoa CSSKSS

và Phụ sản: 0,5 tháng; khoa RHM-Mắt-TMH: 0,5 tháng; Khoa Y học cổ truyền và PHCN: 0,5 tháng; Khoa Truyền nhiễm: 0,5 tháng).

17.2. Nội dung thực hành

- Danh mục kỹ thuật trong phụ lục XII, Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/11/2023

18. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho Điều dưỡng nha khoa và Kỹ thuật viên với phạm vi hành nghề kỹ thuật phục hình răng

18.1. Thời điểm và thời gian thực hành

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu tại Khoa Cấp cứu – Hồi sức tích cực và chống độc 1 tháng.

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh tại khoa Răng hàm mặt – Mắt – Tai mũi họng là 5 tháng.

18.2. Nội dung thực hành

- Danh mục kỹ thuật trong mục VIII phụ lục XII, Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

19. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho Kỹ thuật viên với phạm vi hành nghề xét nghiệm y học

19.1. Thời điểm và thời gian thực hành

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu tại Khoa Cấp cứu – Hồi sức tích cực và chống độc 1 tháng.

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh tại khoa Chẩn đoán hình ảnh là 5 tháng.

19.2. Nội dung thực hành

- Danh mục kỹ thuật trong mục II phụ lục XIV, Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

20. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho Kỹ thuật viên với phạm vi hành nghề hình ảnh y học

20.1. Thời điểm và thời gian thực hành

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu tại Khoa Cấp cứu – Hồi sức tích cực và chống độc 1 tháng.

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh tại khoa Xét nghiệm là 5 tháng.

20.2. Nội dung thực hành

- Danh mục kỹ thuật trong mục I phụ lục XIV, Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

21. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho Kỹ thuật viên với phạm vi hành nghề kỹ thuật khúc xạ nhãn khoa

21.1. Thời điểm và thời gian thực hành

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu tại Khoa Cấp cứu – Hồi sức tích cực và chống độc 1 tháng.

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh tại khoa Răng hàm mặt – Mắt – Tai mũi họng là 5 tháng.

21.2. Nội dung thực hành

- Danh mục kỹ thuật trong mục IV phụ lục XIV, Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

22. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho Kỹ thuật viên với phạm vi hành nghề kỹ thuật phục hồi chức năng

22.1. Thời điểm và thời gian thực hành

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu tại Khoa Cấp cứu – Hồi sức tích cực và chống độc 1 tháng.

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh tại khoa Y học cổ truyền – Phục hồi chức năng là 5 tháng.

22.2. Nội dung thực hành

- Danh mục kỹ thuật trong mục III phụ lục XIV, Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

23. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho Hộ sinh

23.1. Thời điểm và thời gian thực hành

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu tại Khoa Cấp cứu – Hồi sức tích cực và chống độc 1 tháng.

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh tại khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản là 5 tháng.

23.2. Nội dung thực hành

- Danh mục kỹ thuật trong phụ lục XIII, Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

24. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho y sỹ với phạm vi hành nghề đa khoa

24.1. Thời điểm và thời gian thực hành

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu tại Khoa Cấp cứu – Hồi sức tích cực và chống độc 3 tháng.

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh là 6 tháng (trong đó thực hành tại khoa Nội: 1 tháng; khoa Ngoại: 1 tháng; khoa Nhi: 1 tháng; khoa CSSKSS và Phụ sản: 1 tháng; khoa RHM-Mắt-TMH: 0,5 tháng; Khoa Y học cổ truyền và PHCN: 0,5 tháng; Khoa Truyền nhiễm: 1 tháng).

24.2. Nội dung thực hành

- Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.

- Danh mục kỹ thuật trong phụ lục X, Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

25. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho y sỹ với phạm vi hành nghề y học cổ truyền:

25.1. Thời điểm và thời gian thực hành

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu tại Khoa Cấp cứu – Hồi sức tích cực và chống độc 3 tháng.

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh là 6 tháng tại Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng.

25.2. Nội dung thực hành

- Khám bệnh, chữa bệnh y học cổ truyền.

- Danh mục kỹ thuật trong phụ lục XI, Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Người chịu trách nhiệm đào tạo: Giám đốc Trung tâm y tế

- Chịu trách nhiệm trong toàn bộ quá trình đào tạo và kết quả đào tạo tại Trung tâm y tế (Trách nhiệm chung).

- Phê duyệt kế hoạch đào tạo và chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Quyết định phân công, chỉ đạo cá nhân hoặc bộ phận làm quản lý đào tạo.

- Xác nhận hoàn thành quá trình thực hành theo quy định.

2. Phòng Tổ chức hành chính

- Điều phối hoạt động đào tạo thực hành.

- Đánh giá mức độ hoàn thành cuối kỳ của các học viên.

- Chịu trách nhiệm báo cáo đánh giá kế hoạch đào tạo định kỳ và đột xuất của Trung tâm y tế.

- Lập danh sách học viên đăng ký thực hành tại Trung tâm y tế và người hướng dẫn thực hành tại Trung tâm y tế.

- Thực hiện thủ tục xác nhận hoàn thành quá trình thực hành theo mẫu 07 Phụ lục I Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính Phủ.

4. Phòng Kế hoạch nghiệp vụ

- Xây dựng kế hoạch đào tạo thực hành trình lãnh đạo phê duyệt. Phối hợp với các trưởng/phó khoa liên quan xây dựng kế hoạch cụ thể cho khóa đào tạo.

- Đăng tải công khai kế hoạch hướng dẫn thực hành trên trang thông tin điện tử của Trung tâm Y tế.

- Phối hợp các trưởng/phó khoa đề xuất việc chỉnh sửa, bổ sung nội dung đào tạo phương thức tổ chức đào tạo phù hợp với điều kiện thực tế, trình Giám đốc phê duyệt.

5. Các khoa, phòng chịu trách nhiệm đào tạo tại khoa:

- Tổ chức đào tạo và đánh giá đào tạo tại khoa.
- Trực tiếp tham gia hướng dẫn cho học viên.
- Đánh giá mức độ hoàn thành của học viên.

6. Nhiệm vụ của học viên

- Tham gia thực hành đủ thời gian như quy định.
- Nghiêm túc tuân thủ các quy định của Trung tâm y tế, học tập, thực hành dưới sự hướng dẫn, giám sát của người được phân công phụ trách hướng dẫn thực hành.
- Chủ động, tích cực học tập, thực hành theo chương trình đào tạo để đạt các chuẩn năng lực theo quy định.
- Tích cực đưa ý kiến phản hồi để hoàn thiện kỹ năng.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN:

Thực hiện theo quy chế của Trung tâm y tế và kinh phí theo kế hoạch riêng. / *hm*

Nơi nhận:

- Ban giám đốc;
- Như thành phần thực hiện;
- Lưu: VT, KHNV.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Tiến Vũ